TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN ĐỘNG** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 21/2020/HS-ST Ngày 23 - 9 - 2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thái

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Khôi
Bà Nguyễn Thị Bắc

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động tham gia phiên toà: Ông Hoàng Trung Kiên - Kiểm sát viên;

Ngày 23 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Lưu Văn T, sinh năm 1993 tại huyện S, tỉnh Bắc Giang. Nơi cư trú: Thôn M, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn H và bà Hoàng Thị M; chưa có vợ, con; tiền án: Không có; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 56/QĐ-XPHC ngày 14/4/2020, Công an huyện Sơn Động xử phạt Lưu Văn T 1.500.000đồng về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/6/2020 đến nay; hiện tại bị cáo đang bị tạm giam, có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Lưu Văn H, sinh năm 1985; nơi cư trú: Thôn Mai H, xã V, huyện S, tỉnh Bắc Giang; có mặt

Người chứng kiến:

1. Chị Hoàng Thị D, sinh năm 1994; vắng mặt

2. Bà Vũ Thị V, sinh năm 1970; vắng mặt

Đều trú tại: Tổ dân phố 5, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1. Hồi 12 giờ 30 phút ngày 12/6/2020, tại đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố 5, thị trấn A, huyện S, tỉnh Bắc Giang; lực lượng Cảnh sát phòng chống ma túy Công an huyện Sơn Động bắt quả tang Lưu Văn T về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; thu giữ trong túi quần bên phải của T 01 túi ni lon màu trắng, một cạnh có rãnh khóa nhựa màu trắng, phía trên rãnh khóa có viền màu xanh, bên trong túi ni lon chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy; lực lượng Cảnh sát tiến hành niêm phong tại chỗ túi ni lon chứa chất cục bột màu trắng nghi là ma túy vào trong phong bì thư ký hiệu số "01". Ngoài ra còn thu giữ của T 01 xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu SYM đã cũ, biển số 98K1 – 2095, 01 điện thoại di động đen trắng nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng. Tiến hành khám xét nơi ở của T nhưng không thu giữ được gì.

2. Ngày 12/6/2020, Cơ quan điều tra ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất cục bột màu trắng đựng trong 01 phong bì thư thu giữ khi bắt quả tang. Tại bản Kết luận giám định số 748/KL-KTHS cùng ngày 15/6/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chất cục bột màu trắng (đựng trong 01 túi ni lon màu trắng, một cạnh có rãnh khóa nhựa màu trắng, phía trên rãnh khóa có viền màu xanh) là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,214 gam; khối lượng còn lại sau giám định là 0,167 gam.

3. Quá trình điều tra vụ án, Lưu Văn T khai: Khoảng 10 giờ ngày 12/6/2020, Lưu Văn T điều khiển xe mô tô màu đỏ đen nhãn hiệu SYM đã cũ, biển số 98K1 – 2095 đi từ xã V, huyện S đến khu vực cây xăng xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang tìm mua ma túy. Tại đây Lưu Văn T gặp một người đàn ông không quen biết cũng tên là T, không rõ lai lịch của người đó; Lưu Văn T hỏi mua 600.000đồng ma túy, người đó nhận tiền rồi đưa cho T 01 túi ni lon màu trắng bên trong đựng chất ma túy Heroine, T cất giấu túi ni lon đựng ma túy vào túi quần bên phải và điều khiển xe mô tô quay về; khi T về đến đoạn đường bê tông thuộc tổ dân phố 5, thị trấn A, huyện S thì bị lực lượng Cảnh sát bắt quả tang. T khai số tiền 600.000đồng nêu trên là của Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993, trú tại thôn C, xã V, huyện S đưa cho bảo T đi mua ma túy đem về cùng nhau sử dụng; Cơ quan điều tra đã đấu tranh với Nguyễn Tuấn A nhưng Tuấn A không thừa nhận, do không có tài liệu, chứng cứ chứng minh Tuấn A đưa tiền cho T đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra không xem xét, xử lý đối với Nguyễn Tuấn A.

4. Tại bản Cáo trạng số 17/CT-VKS-SĐ ngày 04 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

5. Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lưu Văn T từ 01 năm 04 tháng đến 01 năm 08 tháng tù, miễn phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu toàn bộ số ma túy thu giữ được để tiêu hủy, tịch thu của Lưu Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã cũ để sung công quỹ Nhà nước, trả lại anh Lưu Văn H 01 xe mô tô biển số 98K1 – 2095; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Bị cáo Lưu Văn T trình bày: Bị cáo thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Lưu Văn T luôn thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 12/6/2020, bị cáo Lưu Văn T mua ma túy của một người không quen biết, bị cáo cất giấu ma túy trong người đem về với mục đích để sử dụng; bị cáo đang trên đường về thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người bị cáo một túi nhỏ ni lon đựng chất ma túy Heroine có khối lượng là 0,214 gam. Do ma túy là loại chất gây nghiện nguy hiểm mà pháp luật Nhà nước cấm sử dụng, tàng trữ, mua bán nên hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cố ý xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các loại chất gây nghiện, làm mất an ninh trật tự tại địa phương; hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Động truy tố bị cáo Lưu Văn T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét thấy ma túy là chất gây nghiện rất nguy hiểm, người nghiện ma túy kéo dài sẽ bị suy kiệt nghiêm trọng về sức khỏe; khi lên cơn nghiện, người nghiện ma túy không làm chủ được hành vi, có thể gây nguy hiểm cho người khác và xã hội; người sử dụng ma túy còn nguy hiểm đến tính mạng của bản thân, có nguy cơ lây lan căn bệnh thế kỷ HIV-AIDS, tệ nạn ma túy còn là mầm mống phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Nhà nước ta và cả cộng đồng thế giới đều tuyên truyền

rộng rãi về tác hại của chất ma túy, thế nhưng bị cáo không tiếp thu mà dấn thân vào con đường nghiện ngập; mặc dù bị cáo mới bị xử phạt vi phạm hành chính về chính hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng bị cáo không ăn năn hối cải, sửa chữa lỗi lầm mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Chứng tỏ bị cáo là người rất coi thường kỷ cương pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của chính bản thân bị cáo. Vì vậy cần thiết phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo là đúng với chính sách xử lý của pháp luật hình sự Nhà nước ta. Song, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ do thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào khối lượng chất ma túy thu giữ được và tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng, hình phạt giành cho bị cáo ở mức thấp của khung hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đồng đến 500 triệu đồng. Xét thấy bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo; vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về vật chứng:

Khi bắt quả tang thu giữ của Lưu Văn T 01 túi ni lon màu trắng đựng ma túy Heroine có khối lượng là 0,214 gam, khối lượng còn lại sau giám định là 0,167 gam; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đen trắng đã quan sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu SYM đã cũ biển số 98K1 - 2095. Xét thấy chất ma túy là loại chất gây nghiện rất nguy hiểm mà pháp luật cấm mua bán, tàng trữ, lưu hành nên cần phải tịch thu khối lượng ma túy còn lại sau giám định để tiêu hủy; 01 điện thoại di động theo T khai là phương tiện liên lạc để thực hiện hành vi phạm tội nên cần phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước; xe mô tô nêu trên T mượn của anh Lưu Văn H nhưng anh H không có lỗi trong việc T sử dụng xe mô tô vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho anh H là đúng quy định.

[4] Về án phí: Bị cáo Lưu Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, nhưng bị cáo là thành viên hộ cận nghèo nên được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Trong quá trình tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai tố cáo, khiếu nại gì. Hội đồng xét xử kết luận hành vi,

quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đúng quy định và hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố bị cáo Lưu Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lưu Văn T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/6/2020.

2- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu của Lưu Văn T 01 túi ni lon màu trắng bên trong đựng chất ma túy Heroine có khối lượng còn lại sau giám định là 0,167 gam, được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu số 01 có dấu của cơ quan giám định để tiêu hủy.

- Tịch thu của Lưu Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng để sung vào công quỹ Nhà nước.

- Trả lại anh Lưu Văn H 01 xe mô tô đã cũ nhãn hiệu SYM, biển số 98K1 – 2095.

Những vật chứng nêu trên lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sơn Động, tỉnh Bắc Giang.

3- Áp dụng điểm đ, khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lưu Văn T.

Bị cáo có mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt đều có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày tuyên án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Văn Thái

Nơi nhận:
- Bị cáo, đương sự
- VKSND huyện SĐ
- VKSND tỉnh BG
- TAND tỉnh BG
- Công an huyện SĐ
- Chi cục THADS huyện SĐ
- Sở Tư pháp BG
- Lưu hồ sơ, VP.